



Mường Tè, ngày tháng 03 năm 2022

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**Của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Mường Tè khóa XX,**  
**nhiệm kỳ 2020 - 2025**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; nghị quyết, quy định, hướng dẫn của Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy khóa XX, nhiệm kỳ 2020-2025;

Ban Chấp hành Đảng bộ huyện ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra (UBKT) Huyện ủy khóa XX, nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

**Chương I**  
**NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

**Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của UBKT Huyện ủy**

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy là cơ quan kiểm tra, giám sát chuyên trách của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Đảng; tham mưu giúp Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, cụ thể:

1. Quyết định phương hướng, nhiệm vụ, chương trình công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hằng năm; sơ, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức thực hiện quy định về tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2. Thực hiện các nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng:

2.1. Kiểm tra đảng viên (kể cả Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện) khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ cấp ủy viên.

2.2. Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, các nguyên tắc tổ chức của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.3. Giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên (kể cả Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện) về việc thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Trung ương, cấp ủy các cấp và pháp luật của Nhà nước.

2.4. Giải quyết tố cáo theo thẩm quyền đối với tổ chức đảng và đảng viên.

2.5. Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng theo thẩm quyền.

2.6. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng đối với cấp ủy và UBKT cấp dưới. Kiểm tra tài chính đối với Văn phòng Huyện ủy, cấp ủy cấp dưới và các tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ huyện.

2.7. Quyết định kỷ luật tổ chức đảng (khi kiểm tra cách cấp), đảng viên theo thẩm quyền.

2.8. Quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng của đảng viên, sinh hoạt cấp ủy của cấp ủy viên cấp dưới theo thẩm quyền.

2.9. Quyết định hủy bỏ theo thẩm quyền hoặc yêu cầu, kiến nghị tổ chức đảng, cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thu hồi các văn bản trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Tham mưu giúp Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy:

3.1. Tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của Trung ương, cấp ủy các cấp về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

3.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và những giải pháp nhằm giữ vững các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, tăng cường kỷ cương, kỷ luật của Đảng, chủ động phòng ngừa vi phạm kỷ luật của tổ chức đảng và đảng viên.

3.3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận, hướng dẫn của Đảng, pháp luật của Nhà nước (theo quy định tại Điều 30 Điều lệ Đảng).

3.4. Báo cáo các vụ kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy.



3.5. Tổ chức triển khai và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan thực hiện các quy định, kết luận, thông báo, quyết định của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng.

3.6. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tuyên truyền, phổ biến; chỉ đạo, tổ chức sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng hằng năm, nhiệm kỳ.

3.7. Một số vấn đề liên quan đến công tác cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; chỉ đạo kiện toàn UBKT, tổ chức bộ máy cơ quan UBKT, xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp.

3.8. Phối hợp với Văn phòng Huyện ủy, Ban Tổ chức Huyện ủy và các cơ quan liên quan giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

4. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát do Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy giao.

5. Kiểm tra, xử lý kịp thời các tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm trong các vụ việc, vụ án thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy theo dõi, chỉ đạo.

6. Kiểm tra, giám sát việc kê khai, công khai tài sản và thu nhập của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý theo quy định.

7. Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, được yêu cầu tổ chức đảng và đảng viên báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu; yêu cầu các tổ chức đảng có liên quan phối hợp thực hiện trong công tác kiểm tra, giám sát; có quyền trưng tập cán bộ, đảng viên của các cơ quan, tổ chức khác khi cần thiết. Được yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên xem xét lại quyết định hoặc việc làm có dấu hiệu vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc báo cáo với cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

8. Đề nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy hoặc yêu cầu tổ chức và cá nhân có thẩm quyền thi hành kỷ luật, thay đổi hình thức kỷ luật về Đảng, chính quyền, đoàn thể đối với đảng viên.

9. Xây dựng, ban hành văn bản theo thẩm quyền và trình Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

10. Hướng dẫn các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy; chỉ đạo, hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT cấp dưới và đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

11. Cử cán bộ của Cơ quan UBKT Huyện ủy đến dự các cuộc họp cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

12. Căn cứ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy, biên chế được duyệt của Cơ quan UBKT Huyện ủy, chủ động bố trí, sắp xếp tổ chức, bộ máy, quy định chế độ làm việc của Cơ quan UBKT Huyện ủy; phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy hướng dẫn tổ chức của UBKT cấp dưới.

13. Hằng năm và cuối nhiệm kỳ hoặc khi có yêu cầu, đột xuất, báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, về hoạt động của UBKT Huyện ủy và UBKT cấp dưới.

## **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên UBKT Huyện ủy**

1. Chịu trách nhiệm trước UBKT Huyện ủy về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Phụ trách, tham gia phụ trách, chịu trách nhiệm về hoạt động của cơ quan UBKT Huyện ủy, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng của các cơ sở, đơn vị thuộc địa bàn được phân công phụ trách.

2. Tham gia xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác của UBKT Huyện ủy; trực tiếp tổ chức thực hiện nhiệm vụ do UBKT Huyện ủy phân công; làm trưởng đoàn hoặc chỉ đạo các đoàn kiểm tra, giám sát, tổ công tác do UBKT Huyện ủy thành lập.

Tham gia các ban chỉ đạo, tiểu ban, hội đồng, tổ công tác do Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy thành lập. Tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát do Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy thành lập.

3. Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, biện pháp về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chủ động nắm tình hình, phát hiện, đề xuất biện pháp giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi phụ trách; theo dõi tình hình chấp hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy, Quy chế làm việc của UBKT Huyện ủy.

4. Tham dự đầy đủ các kỳ họp của UBKT Huyện ủy; thảo luận, biểu quyết và cùng chịu trách nhiệm tập thể trước Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy về các quyết định của UBKT Huyện ủy.

5. Các đồng chí Ủy viên UBKT Huyện ủy không phải là ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện được dự các hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (trừ những hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện cần họp riêng). Được dự các cuộc họp của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy khi Thường trực UBKT Huyện ủy phân công. Dự các cuộc họp, hội nghị có liên quan của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy (khi được mời hoặc khi thấy cần thiết).



6. Được cung cấp thông tin theo quy định chung của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy.

7. Giữ mối liên hệ với cấp ủy, UBKT, các tổ chức đảng trong phạm vi phụ trách. Phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của UBKT Huyện ủy trong việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

8. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

9. Thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình. gương mẫu, liêm chính, trong sạch, tu dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên nghiệp và trách nhiệm; thường xuyên rèn luyện và nâng cao trình độ mọi mặt về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực hoạt động thực tiễn; không suy thoái, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực dưới mọi hình thức và kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, mưu lợi cá nhân.

10. Thành viên UBKT Huyện ủy khi có quyết định nghỉ công tác để nghỉ hưu hoặc chuyển công tác đến cơ quan khác thì thôi tham gia UBKT Huyện ủy đương nhiệm và báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ huyện tại phiên họp gần nhất.

### **Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực UBKT Huyện ủy**

#### **1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực UBKT Huyện ủy**

Thường trực UBKT Huyện ủy là tập thể lãnh đạo UBKT Huyện ủy, gồm chủ nhiệm và các phó chủ nhiệm. Chủ nhiệm do Ban Chấp hành Đảng bộ huyện bầu; phó chủ nhiệm do UBKT Huyện ủy bầu, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chuẩn y, số lượng phó chủ nhiệm theo đề án nhân sự do Ban Chấp hành Đảng bộ huyện chuẩn bị tại đại hội.

1.1. Thường trực UBKT Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo và giải quyết công việc thường xuyên của UBKT Huyện ủy; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do UBKT Huyện ủy ủy nhiệm và nhiệm vụ do Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy giao.

#### **1.2. Thường trực UBKT Huyện ủy được UBKT Huyện ủy ủy nhiệm:**

a) Lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị các nội dung trình UBKT Huyện ủy tại các kỳ họp; chỉ đạo, tổ chức thực hiện các kết luận, quyết định của UBKT Huyện ủy và các quyết định, kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng (khi được giao). Triển khai thực hiện những nhiệm vụ do Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy giao.

b) Định kỳ hằng tháng, quý, sáu tháng hoặc khi có yêu cầu, đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của UBKT Huyện ủy, kết quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng với Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

c) Tham gia ý kiến về công tác nhân sự (điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, giới thiệu ứng cử...) đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, nhân sự UBKT cấp ủy đảng bộ trực thuộc Huyện ủy và các trường hợp nhân sự khác diện Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy cho ý kiến khi được yêu cầu. Tham gia ý kiến khen thưởng bậc cao đối với tập thể, cá nhân; các báo cáo, đề án của ban, ngành khi được yêu cầu.

d) Quyết định thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát, tổ công tác của UBKT Huyện ủy; việc xem xét, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo.

e) Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung và tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo phân cấp.

f) Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

## 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy

2.1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên UBKT Huyện ủy theo quy định tại Điều 2 Quy chế này.

2.2. Thường xuyên giữ mối liên hệ công tác và chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy về toàn bộ hoạt động của UBKT Huyện ủy và Cơ quan UBKT Huyện ủy.

2.3. Chủ trì các cuộc họp của UBKT Huyện ủy, Thường trực UBKT Huyện ủy; đề xuất những nội dung, chương trình, những vấn đề cần thảo luận, giải quyết trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBKT Huyện ủy.

2.4. Chỉ đạo, chủ trì một số cuộc kiểm tra, giám sát hoặc thẩm tra, xác minh những trường hợp tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ lãnh đạo của huyện và các thành viên của UBKT Huyện ủy khi có dấu hiệu vi phạm, bị tố cáo hoặc khiếu nại kỷ luật đảng; được ủy quyền nghe và báo cáo đầy đủ ý kiến trình bày của tổ chức đảng hoặc đảng viên bị thi hành kỷ luật thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy (trừ đảng viên vi phạm là ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện).

2.5. Trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị nhân sự thành viên UBKT Huyện ủy, giới thiệu để Ban Chấp hành Đảng bộ huyện bầu theo nhiệm kỳ và bầu bổ sung khi cần. Trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ Cơ quan UBKT Huyện ủy.

2.6. Thay mặt UBKT Huyện ủy ký các văn bản của UBKT Huyện ủy. Kiểm tra, đôn đốc các thành viên UBKT Huyện ủy thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn được phân công.



2.7. Được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền ký một số văn bản trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng (trừ quyết định có liên quan đến ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy); chủ trì chỉ đạo xây dựng đề án, báo cáo về lĩnh vực kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trình Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

2.8. Cuối nhiệm kỳ hoặc theo yêu cầu, đột xuất, báo cáo kết quả công tác trước Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

### 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của phó chủ nhiệm UBKT Huyện ủy

3.1. Phó chủ nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên UBKT Huyện ủy theo quy định tại Điều 2 Quy chế này.

3.2. Chủ trì, phụ trách, chịu trách nhiệm trước UBKT Huyện ủy về hoạt động của Cơ quan UBKT Huyện ủy, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng của các cơ sở, đơn vị thuộc địa bàn được phân công phụ trách.

3.3. Ký một số văn bản theo sự phân công của UBKT Huyện ủy và khi được Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy ủy quyền. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy ủy nhiệm.

3.4. Phó chủ nhiệm thường trực thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên UBKT Huyện ủy, phó chủ nhiệm UBKT Huyện ủy theo Quy chế này; giúp Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy giải quyết công việc hằng ngày của UBKT Huyện ủy và chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện chương trình công tác, quy chế, quy định của UBKT Huyện ủy. Ký các văn bản theo sự phân công của UBKT Huyện ủy và khi được Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy ủy nhiệm.

## **Chương II** **NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

### **Điều 4. Nguyên tắc làm việc**

1. UBKT Huyện ủy làm việc dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, sự chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số; chấp hành nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, của Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

Trường hợp UBKT Huyện ủy có ý kiến khác với kết luận, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy thì chấp hành các kết luận, quyết định đó, nhưng có quyền báo cáo để Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định, đồng thời báo cáo UBKT Tỉnh ủy.

2. UBKT Huyện ủy chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy; có trách nhiệm trả lời các Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng và trách nhiệm được giao.

### **Điều 5. Chế độ làm việc**

1. UBKT Huyện ủy làm việc theo chương trình công tác, họp thường kỳ mỗi quý một lần, họp đột xuất khi cần thiết. Thường trực UBKT Huyện ủy họp ít nhất mỗi tháng một lần.

2. UBKT Huyện ủy thực hiện chế độ báo cáo theo quy định:

2.1. Hằng năm, cuối nhiệm kỳ hoặc khi có yêu cầu, đột xuất, báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, về hoạt động của UBKT Huyện ủy và UBKT các cấp.

2.2. Hằng tháng, quý, sáu tháng hoặc khi có yêu cầu, đột xuất, báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

3. Báo cáo đầy đủ những ý kiến của tổ chức đảng và đảng viên về những vấn đề liên quan, kể cả những ý kiến khác với ý kiến của UBKT để Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

4. Các quyết định, kết luận, thông báo của UBKT Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng phải được thông báo công khai bằng hình thức thích hợp đến tổ chức đảng, đảng viên có liên quan.

## **Chương III MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**Điều 6. Với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, các cơ quan trong khối nội chính và các cơ quan liên quan**

1. Phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy; các tổ chức, cơ quan liên quan làm tốt chức năng tham mưu, giúp việc, thực hiện những nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định và những nhiệm vụ do Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy giao. Tham gia ý kiến vào báo cáo, đề án của các ban, ngành khi được yêu cầu.

2. Tham gia ý kiến với các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy có liên quan trong việc giúp Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy chuẩn bị và chuẩn y nhân sự cấp ủy và UBKT của cấp ủy trực thuộc Huyện ủy; trong việc đánh giá, bố trí, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, miễn nhiệm, quy hoạch, điều động, luân chuyển đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; cho ý kiến về khen thưởng bậc cao đối với tập thể, cá nhân theo quy định.



3. Chủ trì, phối hợp với các tổ chức đảng và cơ quan có liên quan trong việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đôn đốc thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy đối với tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý bị tố cáo, có dấu hiệu vi phạm kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Trường hợp có ý kiến khác nhau, UBKT Huyện ủy và tổ chức đảng liên quan báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Căn cứ quy chế phối hợp công tác với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy và các cơ quan liên quan trong việc nắm thông tin, phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và những vụ việc liên quan đến nhiều cán bộ là đảng viên vi phạm kỷ luật để xem xét, xử lý kỷ luật đảng và kỷ luật chính quyền, đoàn thể được kịp thời.

Các cơ quan chức năng trong quá trình thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án, vụ việc, nếu phát hiện vi phạm liên quan đến cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý thì kịp thời chuyển thông tin, hồ sơ, tài liệu có liên quan đến UBKT Huyện ủy để kiểm tra, xử lý theo quy định của Đảng. Trong quá trình kiểm tra, giám sát, nếu phát hiện vi phạm có dấu hiệu tội phạm thì UBKT Huyện ủy kịp thời chuyển hồ sơ vụ việc đến cơ quan điều tra có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Báo cáo định kỳ và đột xuất của các cơ quan có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng khi gửi Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy đồng thời gửi UBKT Huyện ủy.

### **Điều 7. Với các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy**

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương, UBKT Trung ương và của Tỉnh ủy, Huyện ủy.

2. Chủ trì, phối hợp với các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy trong việc giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý. Chỉ đạo hoặc trực tiếp kiểm tra khi thấy cần thiết đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện cấp ủy cấp dưới quản lý khi có dấu hiệu vi phạm. Trường hợp có ý kiến khác nhau, UBKT Huyện ủy và cấp ủy liên quan báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

3. Các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy khi chuẩn bị nhân sự để bầu UBKT và bầu, thay đổi chủ nhiệm UBKT phải trao đổi với UBKT Huyện ủy để báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định; trao đổi, thống nhất với UBKT Huyện ủy khi thay đổi thành viên UBKT cấp mình.

4. Các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận, quy định, báo cáo thường kỳ và đột xuất của cấp ủy trực thuộc Huyện ủy khi gửi Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy thì đồng gửi UBKT Huyện ủy.

### **Điều 8. Với UBKT Đảng ủy cơ sở**

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát UBKT cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chỉ đạo UBKT của các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy về việc chuẩn bị nhân sự UBKT; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ kiểm tra; chủ trì hoặc phối hợp với UBKT của cấp ủy cấp dưới trong công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chỉ đạo, hướng dẫn UBKT cấp ủy trực thuộc Huyện ủy sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2. UBKT của cấp ủy cấp dưới chấp hành sự lãnh đạo của cấp ủy cùng cấp và sự chỉ đạo, hướng dẫn của UBKT Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; phát hiện, đề xuất những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng để báo cáo với UBKT Huyện ủy hoặc cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

## **Chương IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 9. Tổ chức thực hiện**

1. UBKT Huyện ủy, các cơ quan tham mưu giúp giúp việc Huyện ủy, các tổ chức đảng và đảng viên có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo; các tổ chức đảng có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Quy chế này.

3. Cuối nhiệm kỳ, UBKT Huyện ủy báo cáo kết quả thực hiện Quy chế làm việc của UBKT Huyện ủy với Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

4. Các đảng ủy trực thuộc Huyện ủy căn cứ vào Điều lệ Đảng, quy chế làm việc của cấp ủy cấp mình và Quy chế này để xây dựng hoặc bổ sung quy chế làm việc của UBKT cấp mình.

**Điều 10.** Quy chế này thay thế các Quy chế làm việc của UBKT Huyện ủy đã ban hành trước đây, có hiệu lực kể từ ngày ký tới khi Quy chế làm việc mới do Ban Chấp hành Đảng bộ huyện ban hành thay thế và được phổ biến đến chi bộ.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- UBKT Tỉnh ủy,
- Các Đ/c UVBCH Đảng bộ huyện,
- Các ban xây dựng Đảng, VP Huyện ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Lưu VTHU.

**T/M HUYỆN ỦY**  
**BÍ THƯ**

**Lý Anh Hùng**